

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 6297/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính
thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước
của Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 28/02/2024 của UBND Thành phố về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; Rà soát, thống kê, xây dựng quy trình thủ tục hành chính liên thông năm 2024 trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 1271/TTr-SGTVT ngày 29/11/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua phương án đơn giản hóa 10 thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giao thông vận tải Hà Nội.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

1. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan triển khai kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính đã được phê duyệt theo quy định

của pháp luật.

2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân Thành phố kiểm tra, đôn đốc Sở Giao thông vận tải và các cơ quan liên quan thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hà Minh Hải

Phụ lục
PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI HÀ NỘI
(Kèm theo Quyết định số 6297/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

I. LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA

1. Thủ tục hành chính: Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác.

1.1. Nội dung đơn giản hóa:

a) Thời gian giải quyết: Giảm 0,5 ngày làm việc so với quy định

Lý do: Giảm bước Lãnh đạo phòng phân công chuyên viên xử lý do việc phân công chuyên viên thực hiện nhiệm vụ thụ lý hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đã được quy định trong phân công công tác của phòng đến từng chuyên viên. Ứng dụng công nghệ và sắp xếp thời gian giải quyết thủ tục hành chính phù hợp hơn nên giảm được thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

(Nội dung đơn giản hóa thuộc thẩm quyền)

b) Thành phần hồ sơ: Đề xuất bỏ thành phần hồ sơ là 02 (hai) ảnh có kích thước 10 x15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi.

Lý do: Cắt giảm thành phần hồ sơ để đơn giản hóa thủ tục hành chính. Chủ phương tiện không phải nộp ảnh phương tiện khi nộp hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính về đăng ký phương tiện (tại dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2014 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa, Bộ Giao thông vận tải cũng dự kiến cắt bỏ thành phần hồ sơ này).

(Nội dung đơn giản hóa không thuộc thẩm quyền)

1.2. Kiến nghị thực thi:

Đề nghị bỏ điểm b khoản 1 Điều 16 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2014 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa.

- Lộ trình thực hiện: Khi Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2014 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa.

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 3.132.000 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 2.348.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: dự kiến 784.000 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 25 %.

2. Thủ tục hành chính: Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa.

2.1. Nội dung đơn giản hóa

a) Thời gian giải quyết: Giảm 0,5 ngày làm việc so với quy định

Lý do: Giảm bước Lãnh đạo phòng phân công chuyên viên xử lý do việc phân công chuyên viên thực hiện nhiệm vụ thụ lý hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đã được quy định trong phân công công tác của phòng đến từng chuyên viên. Ứng dụng công nghệ và sắp xếp thời gian giải quyết thủ tục hành chính phù hợp hơn nên giảm được thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

(Nội dung đơn giản hóa thuộc thẩm quyền)

b) Giảm thành phần hồ sơ: đề xuất bỏ thành phần hồ sơ: 02 (hai) ảnh có kích thước 10 x15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi.

Lý do: Cắt giảm thành phần hồ sơ để đơn giản hóa thủ tục hành chính. Chủ phương tiện không phải nộp ảnh phương tiện khi nộp hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính về đăng ký phương tiện (tại dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2014 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa, Bộ Giao thông vận tải cũng dự kiến cắt bỏ thành phần hồ sơ này).

(Nội dung đơn giản hóa không thuộc thẩm quyền)

2.2. Kiến nghị thực thi:

Đề nghị bỏ điểm c khoản 1 Điều 12 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2014 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa.

- Lộ trình thực hiện: Khi Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2014 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa.

2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 3.132.000 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 2.348.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: dự kiến 784.000 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 25 %.

3. Thủ tục hành chính: Đổi tên cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu**3.1. Nội dung đơn giản hóa:**

Thời gian giải quyết: Giảm 0,5 ngày làm việc so với quy định

Lý do: Rút ngắn thời gian thực hiện, do đã thực hiện các quy trình điện tử trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành Thành phố.

3.2. Kiến nghị thực thi: Để tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, kiến nghị Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, UBND cấp huyện cũng đơn giản hóa thủ tục này theo thẩm quyền giải quyết trong thời gian gần nhất đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất.

3.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Tạo điều kiện cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuận lợi về thời gian.

4. Thủ tục hành chính: Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa**4.1. Nội dung đơn giản hóa:**

Thời gian giải quyết: Giảm 0,5 ngày làm việc so với quy định

Lý do: Rút ngắn thời gian thực hiện, do đã thực hiện các quy trình điện tử trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành Thành phố.

4.2. Kiến nghị thực thi: Để tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, kiến nghị Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, UBND cấp huyện cũng đơn giản hóa thủ tục này theo thẩm quyền giải quyết trong thời gian gần nhất đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất.

4.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Tạo điều kiện cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuận lợi về thời gian.

5. Thủ tục hành chính: Thiết lập khu neo đậu**5.1. Nội dung đơn giản hóa:**

Thời gian giải quyết: Giảm 0.5 ngày làm việc so với quy định

Lý do: Rút ngắn thời gian thực hiện, do đã thực hiện các quy trình điện tử trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành Thành phố.

5.2. Kiến nghị thực thi: Để tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, kiến nghị Cục Đường thủy nội địa Việt Nam cũng đơn giản hóa thủ tục này (đối với khu neo đậu thuộc thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính) trong thời gian gần nhất đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất.

5.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Tạo điều kiện cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuận lợi về thời gian.

II. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

1. Thủ tục hành chính: Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh

1.1. Nội dung đơn giản hóa:

Thời gian giải quyết: Giảm 01 ngày làm việc so với quy định

Lý do: Ứng dụng công nghệ và sắp xếp thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ phù hợp hơn.

1.2. Kiến nghị thực thi: Nội dung, căn cứ văn bản quy phạm pháp luật không thay đổi

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Khi thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính dự kiến sẽ tiết kiệm được về thời gian chờ đợi, nhận kết quả thủ tục hành chính của Chủ đầu tư:

- Tiết kiệm thời gian chờ đợi, nhận kết quả thủ tục hành chính:

42 hồ sơ / năm $\times$ 01 ngày = 44 ngày / năm.

(Năm 2023 Sở tiếp nhận 36 hồ sơ; năm 2024 tính đến tháng 11 Sở tiếp nhận 48 hồ sơ; tạm tính trung bình tiếp nhận 42 hồ sơ / năm)

III. LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM

1. Thủ tục hành chính: cấp Cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong kiểm tra lưu hành xe chở người bốn bánh có gắn động cơ.

1.1. Nội dung đơn giản hóa:

- Bước giải quyết thủ tục hành chính: Giảm 01 bước giải quyết thủ tục hành chính so với quy định.

Lý do: Gộp Bước 5 và Bước 6 theo quy định thành 01 bước do ứng dụng công nghệ và sắp xếp thời gian giải quyết thủ tục hành chính phù hợp hơn nên giảm được bước giải quyết thủ tục hành chính.

1.2. Kiến nghị thực thi:

Để tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, kiến nghị Cục Đăng kiểm phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Công an nghiên cứu tích hợp dữ liệu đăng kiểm phương tiện và giấy chứng nhận đăng kiểm điện tử vào ứng dụng định danh điện tử (VneID) trong thời gian gần nhất để tạo thuận tiện tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp và đặc biệt là công khai, minh bạch trong công tác đăng kiểm.

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Tạo thuận tiện tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp.

IV. LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ

1. Thủ tục hành chính: Công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác

1.1. Nội dung đơn giản hóa:

- Thời gian giải quyết: Giảm 0,5 ngày làm việc so với quy định

Lý do:

- Giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính tại bước 3 *(Kiểm tra hồ sơ, cập nhập dữ liệu, in kết quả. Trình phó trưởng phòng phụ trách phê duyệt; Hồ sơ*

không đủ điều kiện theo quy định.)

- Rút ngắn thời gian thực hiện, do đã thực hiện các quy trình điện tử trên Hệ thống dịch vụ công tạo điều kiện cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuận lợi về thời gian.

1.2. Kiến nghị thực thi: Không có

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Tạo thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp nhận được kết quả thủ tục hành chính sớm hơn.

2. Thủ tục hành chính: Công bố lại đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác

2.1. Nội dung đơn giản hóa:

- Thời gian giải quyết: Giảm 0,5 ngày làm việc so với quy định

Lý do: Rút ngắn thời gian thực hiện, do đã thực hiện các quy trình điện tử trên Hệ thống dịch vụ công tạo điều kiện cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuận lợi về thời gian.

2.2. Kiến nghị thực thi: Không có

2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Tạo thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp nhận được kết quả thủ tục hành chính sớm hơn.

3. Thủ tục: Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện Hiệp định GMS

3.1. Nội dung đơn giản hóa

- Bước giải quyết thủ tục hành chính: Giảm 01 bước giải quyết thủ tục hành chính so với quy định.

Lý do: Giảm từ 10 bước còn 09 bước do phân công lại công việc và đã thực hiện các quy trình điện tử trên Hệ thống dịch vụ công tạo điều kiện cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuận lợi về thời gian.

3.2. Kiến nghị thực thi: Không có

3.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức trong quá trình thực thi công vụ.